

KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

MỘT VÀI DẪN LIỆU SINH HỌC VỀ CÂY LƯỢC VÀNG

Đỗ Xuân Cẩm*



Callisia fragrans (Lindl.) Wood.

Gần đây có quá nhiều thông tin về công dụng chữa bệnh của một loài cây mang tên “Lược vàng”. Các thông tin này thuận nghịch nhiều chiều khiến người đọc không biết tin vào đâu. Một số thông tin dè dặt, nhưng cũng lắm thông tin cho rằng Lược vàng là một loại “thần dược”, trị được bá bệnh, kể cả những bệnh hiểm nghèo như ung thư! Một số lương y và một số phóng viên đã dựa vào thông tin truyền miệng của cộng đồng ở Thanh Hóa để cho rằng Lược vàng trị được hàng loạt bệnh như các chứng bệnh tim mạch, tăng huyết áp, thoái hóa

đốt sống cổ, viêm đại tràng mạn tính, viêm gan, táo bón, chảy máu dạ dày, tiểu đường, mỡ máu, thấp khớp, chấn thương trầy xước, bầm tím, viêm họng, viêm mũi, viêm thận, đau răng, loét lợi, eczema, sỏi thận, tai biến mạch máu não, u xơ tuyến tiền liệt, ung thư, đau lưng, bỏng, say rượu... và cả cho những trường hợp hóc xương. Một số bài báo đã dẫn tài liệu của Nga, nơi cây Lược vàng đã được nghiên cứu hơn 20 năm qua, cũng nêu lên tác dụng của cây đối với hàng loạt bệnh, từ viêm nhiễm da, bệnh đường tiêu hóa, bệnh tim mạch, dị ứng, rối loạn chức năng sinh lý và cả ung thư. Chính những nguồn thông tin đó đã gây sự chú ý đặc biệt của người dân đối với cây Lược vàng. Nhưng điều quan trọng tối thiểu là hầu như chưa có bất kỳ thông tin về thử nghiệm lâm sàng nào được công bố một cách có hệ thống và cụ thể.

Do có kiểu tái sinh sinh dưỡng bằng những cầu sinh dưỡng (stolons), mọc ra từ những nách lá ở đoạn thân gần gốc, trông tựa những vòi của loài mực và bạch tuộc, thân và lá của cây lại hao hao giống một loài địa lan, nên Lược vàng còn có tên Lan vòi, Địa lan vòi, Lan rủ, Bạch tuộc, Trai phát dũ, Giã khóm... Cây có nguồn gốc ở Mexico với nhiều tên gọi khác nhau như Basket plant, Inch plant, Golden tendril, Golden Moustache... và từ khi nó được người Nga nghiên cứu sử dụng trị bệnh thì còn được mang tên Russian holistic medicinal plant, House Ginseng, Family Doctor...

Các tên gọi Lan vòi, Địa lan vòi hay Lan rủ đã khiến không ít người không có chuyên môn cứ tưởng đó là một loài cây trong họ Lan. Từ đó, ở nhiều địa phương, nhiều người tìm giống về trồng trong những chậu treo

* Trường Đại học Nông lâm Huế.

hay chậu đất với hy vọng sẽ có hoa đẹp như một loài lan bất kỳ nào đó. Thế nhưng, một số trường hợp do không đáp ứng được điều kiện sinh thái thích hợp, nhiều năm liền cây không ra hoa. Thế là có người thì loại bỏ đi, có người vẫn giữ lại để chơi dáng thế. Từ khi rộ lên những thông tin trị bá bệnh, người ta bắt đầu săn lùng cây lược vàng về trồng để tự chữa bệnh theo các thông tin đã tiếp cận hoặc dự trữ cho khi cần thiết. Do vậy, trong thời gian vừa qua, ở nhiều tỉnh thành Việt Nam, nhu cầu phát triển cây lên rất cao, nhất là ở Hà Nội, giá cây giống cứ tăng dần theo nhu cầu xã hội, từ 10-15 ngàn/cây lên dần đến cả 40-50 ngàn/cây.

Về mặt phân loại học, Lan vòi là cây thân thảo một lá mầm, không thuộc họ Lan (Orchidaceae) mà thuộc họ Rau trai, còn gọi là họ Thài lài (Commelinaceae). Vị trí phân loại của nó trong hệ thống phát sinh chủng loại, được xếp theo các bậc phân loại từ cao xuống thấp như sau:

- Giới** Thực vật - Plantae
Ngành Ngọc lan-Magnoliophyta (Hạt kín - Angiospermatophyta)
Lớp Hành - Liliopsida (Một lá mầm - Monocotyledonae)
Bộ Rau trai (Thài lài) - Commelinales
Họ Rau trai (Thài lài) - Commelinaceae
Chi (Giống) *Callisia* (*Spironema*)
Loài *Callisia* (*Spironema*) *fragrans* (Lindl.) Wood.

Lược vàng là loài cây thân thảo đa niên, thân ngắn, tích trữ nhiều nước, thích nghi theo hướng chịu hạn, có nhiều cầu sinh dưỡng, gọi theo kiểu dân giả là vòi. Lá màu xanh lục sáng, hình ngọn giáo, dài 8-12cm, rộng 4-5cm, mép hơi gợn sóng, mọc xoắn ốc, tạo thành cái loa hình hoa thị trông tựa một cái phễu ở đỉnh. Lá có thể thay đổi một ít hình dạng và màu sắc khi ở các môi trường khác nhau. Trong điều kiện chiếu sáng toàn phần, cường độ ánh sáng mạnh, ẩm độ không khí và ẩm độ đất thấp thì lá ngắn lại, mép gợn



Cây dâm vòi

sóng nhiều hơn và có đường viền màu tím, lá cũng mọc chặt hơn. Hoa mọc thành từng cặp xim trên một trục dài 40-50cm, mỗi cặp xim được ôm bởi 3 lá bắc dài 1-1,5cm; đài trắng-trong suốt, khô xác, hình trâm, dài 5-6mm; tràng trắng trong, bóng nhẵn, mỏng, rủ vào buổi trưa, hình trứng hẹp, dài 6mm; nhị 6. Cây chỉ ra hoa trong điều kiện sinh thái tối ưu, đặc biệt là ở nơi có che bóng một phần. Trong điều kiện khô hạn, thời gian chiếu sáng trong ngày dài, cường độ ánh sáng cao, cây không ra hoa (Wagner et al., 1999).

Đây là một loài lạ đối với khu hệ thực vật Việt Nam, chưa được các nhà thực vật học Việt Nam nghiên cứu. Hầu như danh tính

của loài này chưa được công bố trong những công trình nghiên cứu khu hệ thực vật trong nước từ trước tới nay. Năm 1993, trong công trình *Cây cỏ Việt Nam*, tập III, Phạm Hoàng Hộ (PHH) đã công bố họ Commelinaceae gồm 13 chi với 60 loài. Năm 2005, trong công trình *Danh lục các loài thực vật Việt Nam*, tập III, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam cùng Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (VST) đã công bố 15 chi, 58 loài. Trong cả hai công trình lớn đó đều không có loài Lược vàng và cũng không có chi *Callisia*. Bảng dưới đây thống kê minh họa các chi và số lượng loài trong từng chi theo hai công trình vừa nói.

TT	Chi		Số lượng loài	
	Tên khoa học	Tên tiếng Việt	Theo PHH	Theo VST
1	<i>Aclisia</i>	Thài lài trắng	0	1
2	<i>Amischolotype</i>	Lâm trai	6	3
3	<i>Aneilema</i>	Cỏ rươi	2	5
4	<i>Belosynapsis</i>	Giả tử vụn niên thanh	1	1
5	<i>Commelina</i>	Thài lài, Trai	8	8
6	<i>Cyanotis</i>	Bích trai	10	8
7	<i>Dichorisandra</i>	Lưỡng nhị phân	0	1
8	<i>Dictyospermum</i>	Võng tử thảo	3	3
9	<i>Floscopa</i>	Cỏ đầu rìu	3	3
10	<i>Murdannia</i>	Thủy trúc điệp	15	15
11	<i>Pollia</i>	Đỗ nhược	6	4
12	<i>Rhopalephora</i>	Lõa trai	1	1
13	<i>Spatholirion</i>	Trúc điệp cát dương thảo	1	1
14	<i>Streptolirion</i>	Trúc điệp tử	1	1
15	<i>Tradescantia</i>	Trai đỏ	3	3
	Cộng		60	58

Trong số những loài được công bố trên, một số loài được các tài liệu y dược học trong nước liệt kê, mô tả, nêu công dụng dược học. *Từ điển cây thuốc Việt Nam* của Võ Văn Chi, 1997 là tài liệu công bố nhiều chi, nhiều loài được dùng làm thuốc nhất. Đó là *Murdannia* (7 loài), *Commelina* (4 loài), *Tradescantia* (3 loài), *Cyanotis*, *Pollia* (2 loài), *Floscopa*, *Spatholirion*, *Streptolirion* (1 loài). Hầu hết được dùng chữa trị các bệnh thông thường, bệnh ngoài da, bệnh viêm nhiễm..., không thấy trị các bệnh hiểm nghèo như các bài báo trong nước đã công bố về cây Lược vàng lâu nay.

Một số tài liệu về thực vật học và cây thuốc trên thế giới chỉ công bố rất khiêm tốn về tác dụng của cây Lược vàng. Một số tài liệu cũng cho rằng nó chỉ có khả năng chữa trị một vài bệnh liên quan đến rối loạn chức năng hệ miễn dịch viêm nhiễm ngoài da, thậm chí nó chỉ là một loài cây có giá trị che phủ đất, chống xói mòn.

Tuy nhiên, cũng có một số tài liệu của Canada và Mỹ công bố kết quả nghiên cứu thành phần hóa học của nó. Chẳng hạn như:

- Tạp chí *Chemistry of Natural Compounds*, số 3, tháng 5 năm 2007, xuất bản ở New York, cho thấy các nhà khoa học Mỹ đã xác định được các

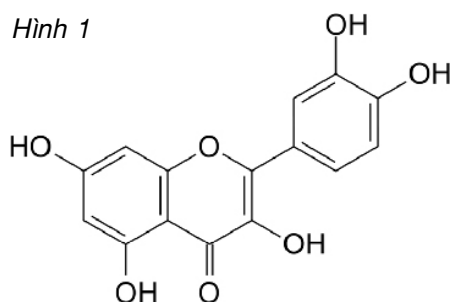
lipid trung tính bao gồm cả glycolipid, phospholipid và thành phần acid béo của chúng. Đồng thời cũng đã xác định được hàm lượng acid ascorbic, các acid hữu cơ khác, diệp lục tố (chlorophyll) và sắc tố carotenoid trong các bộ phận khác nhau của Lược vàng.

- Một số công trình khoa học ở Mỹ và Canada đã công bố kết quả nghiên cứu các hoạt chất sinh học trong cây Lược vàng, bao gồm nhóm flavonid, steroid, các vitamin C, B2 (riboflavin), B3 (acid nicotinic), B5 (acid pantothenic) và các vi khoáng như đồng, sắt, nicken... Trong số đó, nhóm flavonoid có tác dụng trị bệnh cao hơn cả. Nhóm flavonoid có trong cây Lược vàng bao gồm hoạt chất quercetin và kaempferol. Đây là hai hoạt chất được phát hiện ở nhiều loài thực vật khác nhau, đã được nghiên cứu tác dụng dược học từ lâu. Dựa vào tính chất hóa học và công dụng của chúng, khi chỉ cần phát hiện nó trong cây Lược vàng, nhiều người cũng khẳng định cây Lược vàng có khả năng điều trị những bệnh mà quercetin và kaempferol có được, mặc dù chưa nghiên cứu cụ thể hàm lượng, cũng chưa thử nghiệm y học trên cơ thể người đối với cây Lược vàng.

Quercetin có công thức phân tử là $C_{15}H_{10}O_7$ (hình 1), khối lượng phân tử 302,236g/mol, điểm nóng chảy 316°C.

Kaempferol có công thức phân tử là $C_{15}H_{10}O_6$ (chỉ khác quercetin 1 phân tử oxy) (hình 2), khối lượng phân tử là 286,23g/mol, điểm nóng chảy là 276-278°C.

Hình 1



(Nguồn: <http://en.wikipedia.org/wiki/Quercetin>)



(Nguồn: <http://en.wikipedia.org/wiki/Kaempferol>)

- Theo Hiệp hội Ung thư Mỹ (The American Cancer Society), quercetin có khả năng chống bệnh phổ rộng (lây nhiễm, viêm khớp, hen phế quản, dị ứng da và những bệnh màng nhầy, tim mạch, đái tháo đường), bao gồm cả ung thư. Đã có những thí nghiệm trên tế bào ở phòng thí nghiệm về các chuyển chất khác nhau của quercetin bao gồm chuyển chất chặn đứng ung thư, *nhưng những nghiên cứu này chưa tiến hành trên cơ thể động vật và người.*

- Trong enzym học (Enzymology), các nghiên cứu đã cho thấy quercetin hiện hữu dưới nhiều dạng quercetin 2,3-dioxygenase, quercetin 3-O-methyltransferase, quercetin-3-sulfate 3'-sulfotransferase, quercetin-3-sulfate 4'-sulfotransferase, quercetin-3,3'-bissulfate 7-sulfotransferase. Tùy loài

thực vật, tùy môi trường sống, tuổi sinh trưởng... sự hiện hữu đó không giống nhau. Điều này cho thấy, những thông tin cho rằng cây Lược vàng trị được ung thư có thể xuất phát từ một sự quy nạp thiếu logic. Chẳng hạn như, theo UCLA (University of California, Los Angeles) khi nghiên cứu bệnh ung thư thấy rằng, thức ăn chứa nhiều flavonoid có thể có khả năng ngăn chặn sự phát triển ung thư phổi. Từ đó có người hiểu rất chung rằng trong cây Lược vàng cũng có flavonoid nên trị được ung thư.

- Cũng theo Hiệp hội Ung thư Mỹ, kaempferol có tác dụng tăng cường tính thấm, lợi tiểu, được dùng điều trị các bệnh đường tiết niệu, dị ứng.

- Ngoài ra, cũng theo các tài liệu trên, Lược vàng còn chứa beta-sitostirola, có tác dụng giảm lượng cholesterol trong máu, làm sạch và săn chắc thành mạch máu, được dùng điều trị chứng xơ vữa động mạch, bệnh rối loạn biến dưỡng, hệ nội tiết, viêm tiền liệt tuyến.

- Vừa qua, với chức năng bảo vệ sức khỏe cộng đồng, một số nhà khoa học đầu ngành dược học (TS Nguyễn Minh Khởi, TS Nguyễn Duy Thuận, TS Trịnh Thị Diệp, TS Trần Công Khánh...) và Viện Dược liệu, thuộc Bộ Y tế, đã tiến hành nghiên cứu thành phần các hoạt chất của cây Lược vàng, đã khẳng định, chưa thấy hoạt chất trị ung thư, cũng chưa đủ luận cứ khoa học để khẳng định cây Lược vàng trị hàng loạt bệnh như nhiều bài báo từng đăng tải lâu nay. Cuối cùng, Bộ Y tế cũng đã khuyến cáo: *“Người dân nên thận trọng, dè dặt khi dùng cây Lược vàng, trong khi chờ đợi các kết quả nghiên cứu tiếp theo. Đồng thời, các nhà khoa học và Bộ Y tế cũng khẳng định lại rằng, chẳng có một loại dược phẩm hay dược thảo nào có khả năng trị tất cả bệnh chứng với một liều chung chung cho mọi dạng cơ thể như các thông tin truyền đi lâu nay”*.

Ở Huế, cây Lược vàng đã được nhiều gia đình trồng làm cảnh nhiều năm, nhưng không rầm rộ lắm. Gần đây, khi tiếp cận các thông tin báo chí về khả năng trị bệnh phổ rộng của nó với một tên gọi quá hấp dẫn là “cây thần dược”, số lượng người săn tìm nguồn giống về trồng trong sân vườn của mình đã tăng lên một cách đáng kể.

Tôi nghĩ, qua những dữ liệu về thành phần hoạt chất của cây Lược vàng đã được các nhà khoa học phương Tây xác định, cho thấy nghiên cứu tác dụng chữa ung thư chỉ mới dừng lại ở mức tế bào, tiến hành trong phòng thí nghiệm, chưa thử nghiệm trên cơ thể động vật và người. Ngay cả ở Nga, nơi đã nghiên cứu tác dụng trị bệnh của cây Lược vàng 20 năm về trước cũng chỉ cho Lược vàng là cây thuốc quý, chứ không coi là thần dược. Các công trình khoa học về cây thuốc đáng tin cậy ở trong nước như *Những cây thuốc và vị thuốc* của Đỗ Tất Lợi, *Từ điển cây thuốc Việt Nam* của Võ Văn Chi, *Dược điển Việt Nam* của Bộ Y tế... cũng chưa từng nhắc tới loài cây này. Vậy trường hợp ở Việt Nam ta, những khuyến cáo của Bộ Y tế mới đây về cây Lược vàng là cơ sở vừa mang tính khoa học, vừa mang tính pháp lý, bất kỳ ai còn cho rằng sức khỏe của mình là tài sản thiêng liêng, quý báu, rất cần bảo vệ thì nên thận trọng là tốt nhất.

1. Cây và vòi quang hướng động.
2. Vòi nảy sinh từ nách lá.
3. Trồng chậu trang trí
4. Một cụm cây chịu hạn trồng trên nền bê tông sân thượng



Đối với những ai muốn sử dụng Lược vàng làm cây cảnh để tôn tạo không gian tư thất, nên biết thêm, cây sinh trưởng phát triển tốt trong điều kiện đất giàu dinh dưỡng, thoát nước tốt, đủ ẩm, ẩm độ không khí thấp ở ngưỡng 45-60%, nhiệt độ tối thích 20-25°C. Cây chỉ ra hoa trong điều kiện được che bóng một phần. Có thể nhân giống bằng hạt và cành. Cành chính là vòi như đã nêu trên. Nhân giống bằng cành là con đường ngắn nhất.

Nếu sử dụng Lược vàng làm cây che phủ đất chống xói mòn thì có thể tận dụng tính chịu hạn của nó. Có thể tôi luyện tính chịu hạn cho cây để đưa trồng trên vùng cát nội đồng hay cát ven biển, làm vành đai cố định cát, chống cát bay, cát chuối, bảo vệ các khu đất sản xuất nông nghiệp. Cũng có thể trồng ven các hồ nước, ao nuôi các loài thủy sản để giữ đất. Bản thân tôi cũng phát hiện được tính chịu hạn rất tốt của Lược vàng. Vừa qua, tôi đã thử nghiệm thả cây trên sàn bê tông của sân thượng, không đất, không tưới, không chăm bón, mặc cây tận dụng nguồn nước trời, sương và mưa để sống tự nhiên. Thế mà suốt mùa hè nóng bỏng 2008 cho đến nay, chẳng có cây nào chết khô, chúng vẫn sinh trưởng, phát triển, vẫn đâm vòi, sinh cây con, chỉ có hạn chế sinh trưởng vươn dài thân và lá, màu lá hơi ngả vàng, không xanh mướt như trồng trong chậu cảnh có tưới nước thường xuyên và để nơi râm mát. Tôi dự kiến, khi Bộ Y tế công bố chức năng chữa bệnh của

cây Lược vàng, nếu thật sự cần phát triển, sẽ đem những cây đã được tôi luyện chịu hạn đó về vùng cát nội đồng và vùng cát ven biển, nhân giống, trồng thành những đai phòng hộ cho các khu trồng cây nông nghiệp để vừa tận dụng khả năng chắn cát bay, vừa thu sản phẩm y tế. Giờ đây, tôi vẫn tiếp tục theo dõi thử nghiệm của mình. Có lẽ, sau khi trải nghiệm mùa hè thứ hai (năm nay), tôi cũng sẽ triển khai một thí nghiệm nho nhỏ ngoài đồng ở một vùng cát nào đó, dù không vì mục đích phát triển nguồn gen cây được liệu thì cũng đáp ứng mục tiêu bảo vệ môi trường.

N X C

PHỤ CHÚ

Một số website nói về cây Lược vàng

Tiếng Việt

<http://bacsithanhvien.com.vn/index.php/News/article/>
<http://health.phanvien.com/than-duoc-cay-luoc-vang-1a7059.html>
<http://news.bacsi.com/news/144/ARTICLE/31375/2009-04-02.html>
<http://pda.vietbao.vn/Doi-song-Gia-dinh/>
<http://suckhoegiadinh.org/?p=3419>
<http://tieuhocdanghai.com/discovery/?iid=3408>
http://tintuc.timnhanh.com/doi_song/20080324/35A7401D
<http://tuvansuckhoe.org.vn>
<http://vnexpress.net/GL/Doi-song/2009/04/3BA0D802> -
http://www.danong.com/content_view.aspx?id=22201
<http://www.mekongnet.ru/index.php?mod=News&sid=5758&stprint=1>
<http://www.nguocaotuoiviet.org.vn>
http://www.phapluattp.vn/news/khoa-hoc/view.aspx?news_id=248191
<http://www.saigonnews.vn/sncdetailnews.aspx?Item=61699&Kind=14>
<http://www.sggp.org.vn/ytesuckhoe/2008/3/146934>
<http://www.suckhoedoisong.vn/PrintPreview.aspx?NewsID=2009031803524214>
http://www.suckhoemoi.com.vn/cat_news_detail.php?id=3366
http://www.tin247.com/xon_xao_ve_than_duoc_cay_luoc_vang-10-21404305.html
<http://www.vietfriendly.com/news/article/med/HealthNews/54786> -
<http://www.vietime.com/news/index.aspx?n/548/9807>

Tiếng Anh

<http://florawww.eeb.uconn.edu>
<http://regionalconservation.org/ircs/database/plants/PlantPage.asp?TXCODE=Callfrag>
<http://www.authormapper.com/search.aspx>
<http://www.botany.com/callisia.html>
<http://www.cliniciansbrief.com/?p=articles&newsid=846>
<http://www.ecrater.com/product.php?pid=3943203>
<http://plants.usda.gov/java/profile?symbol=CAFR6>
<http://www.medscape.com/medline/abstract/1641212>
http://www.pharmacy1010.com/category_list.asp?id=30 - 196k
http://www.pharmacy1010.com/category_list.asp?id=30 - 196k
http://www.pharmacy1010.com/products_list.asp?character=c

http://www.smgrowers.com/products/plants/plantdisplay.asp?plant_id=2733

<http://www.washjeff.edu/greenhouse/C.fragrans>

TÓM TẮT

Xuất phát từ vùng đất Mexico, cây Lược vàng được di thực vào Nga rồi được một số nhà khoa học người Nga nghiên cứu tác dụng chữa bệnh cách đây chừng 20 năm. Có lẽ từ Nga, cây Lược vàng đã được dẫn giống về Việt Nam kèm theo những thông tin chữa bệnh do Vladimir Ogarkov công bố trên tạp chí *Sức khỏe và Đời sống* của Cộng hòa liên bang Nga. Theo thông tin này, cộng thêm sự truyền khẩu cộng đồng của một vài lương y và nhân dân ở Thanh Hóa, cây Lược vàng đã được xem là một cây “thần dược”.

Gần đây trên các diễn đàn báo chí Việt Nam, đã có quá nhiều thông tin chủ đích hay vô ý tuyên truyền quá mức tác dụng thần kỳ của loài cây này. Bên cạnh đó cũng có một số bài viết cảnh báo sự lạm dụng có thể gây hại sức khỏe, một số bài viết bác bỏ các thông tin về tính diệu kỳ của loài cây này.

Theo một số thông tin y học phương Tây được đăng tải trên nhiều trang web, cây Lược vàng có chứa một số hoạt chất có tác dụng chữa được một số bệnh, đặc biệt là hoạt chất quercetin có khả năng trị được cả ung thư và kaempferol có khả năng trị được nhiều bệnh nan y về tim mạch, tiêu hóa...

Tuy nhiên, gần đây Bộ Y tế Việt Nam đã khuyến cáo người dân, cẩn thận trọng khi sử dụng, vì cho tới nay Viện Dược liệu và các chuyên gia đầu ngành dược học Việt Nam chưa phát hiện các chất điều trị ung thư và hàng loạt bệnh nan y trong cây Lược vàng.

ABSTRACT

SOME BOTANICAL DATAS ABOUT BASKET PLANT

Originating from Mexico, Basket plant (*Callisia fragrans*) has been brought to Russia and was put into research for medical use about 20 years ago. Perhaps this species has been transferred into Vietnam together with medical use information published on Russian *Health and Life* Magazine by Vladimir Ogarkov. Basket plant has been considered a “miraculous medical plant” since then through this channel of information and also words of mouth by Thanh Hóa people and traditional medical practitioners.

Recently on the Vietnamese journalist channels, there has been too much information that subjectively or objectively propagandizes the miraculous use of this plant. Besides, there are some articles warning the over-use which may result in harm for health or denying the miraculous use of this plant.

According to some Western medical news published on websites, Basket plants contain some activating substances that can be used for treatment, especially quercetin which can cure cancer and kaempferol which can assist treatment for cardiovascular and digestive diseases.

However, the Vietnamese Ministry of Health has recently warned people of cautious use of the plant, because the Institute of Pharmacy and other Vietnamese expert pharmacists have not yet discovered cancer and other diseases treatment substances in Basket plant.